TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---***---

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 09/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hoàng Văn Thành.**

- Các hội thẩm nhân dân: **1, Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.**

2, Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: **Bà Phạm Thị Yến** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/HSST-QĐ ngày 26/3/2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/10/1987

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn G, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình

Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đinh Kim T, sinh năm 1950 và bà Vũ Thị Y, sinh năm 1953.

Vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

Con có 02 con: Con lớn sinh năm 2009; Con nhỏ sinh năm 2018.

Nhân thân: Tại bản án số 55/HSST ngày 23/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Th 02 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản, tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.100.000đồng, Th đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2013 và thi hành xong toàn bộ phần quyết định khác của bản án ngày 13/3/2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến 24/12/2018, được chuyển áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, triệu tập có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn G, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình

*** Người chứng kiến:**

1, Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1960

2, Anh Lương Văn N, sinh năm 1988

Đều trú tại: Thôn L, xã M, huyện Đ, Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đinh Văn Th là đối tượng nghiện ma túy nên sau khi nghe những đối tượng sử dụng ma túy nói với nhau là tại quán cà phê H ở gần ngã tư T thuộc địa phận xã M, huyện Đ có người nam giới cao dong dỏng, gầy khoảng 30 tuổi tên là D bán ma túy, người nào nói thì Th không nhớ. Nên khoảng 13 giờ ngày 14/12/2018, Th một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17H8-8760 nhãn hiệu DETECH loại xe nữ, màu xanh Th mượn của ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 ở xã V, huyện H là bố vợ Th (đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Văn T ở thôn X, huyện T, huyện T, tỉnh Thái Bình) đi từ nhà ở xã V, huyện H sang huyện Đ tìm đến quán cà phê H để mua ma túy. Đến nơi Th mở cửa đi vào trong quán tại đây có vài người đàn ông đang ngồi ở đó đều là những người Th gặp lần đầu, Th tiến đến người mặc áo trắng có hình dáng đã được nghe mô tả. Th nói: bán cho 300.000đồng ma túy đá, người này liền lấy ngay 01 gói ma túy được gói trong túi nilon màu trắng có nắp cài kín viền màu xanh bên trong có các hạt dạng tinh thể trong suốt tại chỗ đang ngồi đưa cho Th mà không nói gì, Th nghĩ người này tên là D. Th vừa dong xe đi trên vỉa hè cách quán cà phê H khoảng vài mét thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an đã mời người chứng kiến khám xét, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Th 01 gói nhỏ ma túy và thu giữ của Th: 01 chiếc máy tính bảng màu trắng, nhãn hiệu Docômô; 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel; 01 điện thoại nhãn hiệu Nusstell; 01 đồng hồ đeo tay thông minh dây bằng nhựa; 01 ví giả da màu đen đã cũ; 500.000đồng và chiếc xe mô tô trên. Công an huyện Đông Hưng đã đưa Th đến trụ sở UBND xã M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và giải Th về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Đinh Văn Th nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số 427/KLGĐ-PC09 ngày 15/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Mẫu thu giữ của

Đinh Văn Th gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine,có khối lượng 0,3164gam".

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 22/CT-VKSĐH ngày 21/3/2019 đã truy tố, hành vi của bị cáo Đinh Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về áp dụng pháp luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Đinh Văn Th từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Ngoài ra còn đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng, án phí của vụ án.

Bị cáo Đinh Văn Th nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/12/2018; Kết luận giám định số 427/KLGĐ-PC09 ngày 15/12/2018; Lời khai của những người chứng kiến ông Nguyễn Ngọc H và anh Lương Văn N cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nên vào hồi 13 giờ 30 phút ngày

14/12/2018 tại khu vực mé đường QL39 thuộc thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình bị cáo Đinh Văn Th đã có hành vi tàng trữ 0,3164gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đinh Văn Th đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*"**Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:***

1: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a……

c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d……".

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Đặc biệt việc sử dụng ma túy tổng hợp gây ra sự hoảng sợ, lo lắng, ảo giác. Người nghiện sợ ánh sáng, ảo tưởng có người truy sát mình, do vậy không ra khỏi nhà, quên ăn uống. Ma tuý còn là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật ảnh hưởng đến giống nòi và thuần phong mỹ tục của dân tộc, kéo theo sự xuống cấp của đạo đức xã hội và là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, coi thường pháp luật.

Khi xem xét, cân nhắc hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đinh Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Đinh Văn Th như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo có công việc và thu nhập không ổn định, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4] Trong vụ án này:

- Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông tên là D khoảng 30 tuổi, gầy, dong dỏng, không quen biết ở khu vực mé đường QL39 xã M, huyện Đ. Quá trình điều tra xác định chủ quán cà phê H là anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1992 và vợ là Bùi Thị Minh H, sinh năm 1996; trú tại: Thôn L, xã M. Anh Th1 và chị H khai: Khoảng 13 giờ ngày 14/12/2018 anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1989 ở xã L, huyện Đ là bạn của Th1 đến nhà chơi, anh Th1 đã nhờ D trông coi hộ quán bán nước của gia đình để anh chở chị H đi có việc. D đồng ý nên Th1 đã chở H đi khỏi quán một lúc thì quay về. Khi về đến gần quán thì thấy D đang bị lực lượng công an bắt giữ về hành vi bán ma túy cho người đàn ông lạ. Anh Th1 và chị H khẳng định: Không biết việc D bán ma túy và cũng không đồng ý cho D bán ma túy cho người nghiện tại quán nước. Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của D và tổ chức đối chất giữa bị cáo Th với anh Th1 và D, không xác định được ai là người bán ma túy, khi đối chất xác định: Bị cáo Th gặp hai người này lần đầu, D cũng không quen biết Th và cũng không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo Th.

Ngoài ra D khai: Chiều ngày 14/12/2018 D có trông quán cho anh Th1 trước khi đi ra khỏi nhà, anh Th1 có đưa cho D 01 gói ma túy loại hêrôin nhờ D bán. Khi D đang bán ma túy cho anh C ở xã P với giá 200.000đồng thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang. Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã khởi tố đối với D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và đang điều tra bằng một vụ án khác.

- Ngồn gốc số tiền 300.000đồng bị cáo Th dùng mua ma túy là do lao động mà có.

[3] ***Về vật chứng:*** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,2908 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định thu giữ của bị cáo Đinh Văn Th có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa

Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 22/3/2019.

- Đối với 01 chiếc máy tính bảng màu trắng, nhãn hiệu Docômô; 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel; 01 điện thoại nhãn hiệu Nusstell; 01 đồng hồ đeo tay thông minh dây bằng nhựa; 01 ví giả da màu đen đã cũ và 500.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Đinh Văn Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 17H8-8760 của ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 ở xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình, khi mượn xe bị cáo Th không nói với ông B là đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn B là phù hợp.

[4] ***Về án phí và quyền kháng cáo:*** Bị cáo Đinh Văn Th phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn Th phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Th **01** *(một)* năm **06** *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến ngày 24/12/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Văn Th.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,2908 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định thu giữ của bị cáo Đinh Văn Th có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 22/3/2019.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả cho bị cáo Đinh Văn Th: 01 chiếc máy tính bảng màu trắng, nhãn hiệu Docômô; 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel; 01 điện thoại nhãn hiệu Nusstell; 01 đồng hồ đeo tay thông minh dây bằng nhựa; 01 ví giả da màu đen đã cũ và 500.000đồng.

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng đã trả cho ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 ở thôn G, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình chiếc xe môtô biển kiểm soát 17H8-8760.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Đinh Văn Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ kết quả phiên tòa.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *Sở tư pháp Thái Bình;*
- *VKSND huyện Đông H- ng;*
- *THADS huyện Đông Hưng;*
- *Công an huyện Đông Hưng;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Hoàng Văn Thành